TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH Q**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 339/2019/HSST.
Ngày: 18 - 11 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH Q

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Xuân Hòa.

2. Ông Trần Xuân Giới.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Lý - Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Q.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Q tham gia phiên toà:* Ông Lương Anh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 362/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 358/2019/QĐXXST- HS ngày 04 /11/2019 đối với bị cáo:

- Nguyễn Thị Thu T - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16 tháng 5 năm 1986, tại thành phố H, tỉnh Q; Nơi cư trú: Tổ 12, khu 2, phường H1, thành phố H, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1955; Con bà: Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1956; Chồng: Đặng Toàn T1, sinh năm 1990 (chưa đăng ký kết hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 24/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 24 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 31/8/2015, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 13/6/2014, chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/8/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 2, khu 4, phường Trần Hưng Đạo, thành phố H, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Mạnh Q, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 4, khu 6, phường H1, thành phố H, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 27/8/2019, tại khu vực thuộc tổ 8, khu 8, phường H1, thành phố H, tỉnh Q, Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Thu T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại tay trái T đang cầm 02 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, thu trong túi xách T đeo trên người 02 túi nilon, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 702/GĐMT ngày 30/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q, kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong 04 túi nilon thu giữ của Nguyễn Thị Thu T là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,332g (một phẩy ba ba hai gam).

Nguyễn Thị Thu T khai: T nghiện ma túy từ khoảng cuối năm 2018. Khoảng 20 giờ ngày 27/8/2019, T đến khu vực Rạp Ruồi thuộc phường Cao Xanh, thành phố H gặp và mua của 01 người đàn ông tên Châu Điên (không rõ họ, địa chỉ) 04 túi ma túy, loại Methamphetamine, với giá 800.000^{đ}(Tám trăm nghìn đồng), mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu toàn bộ trong túi xách đeo trên người đi đến khu vực thuộc tổ 8, khu 8, phường Hồng Hải, thành phố H, tỉnh Q, để tìm nơi sử dụng thì bị Công an thành phố H kiểm tra, bắt giữ.

Tại Cáo trạng số: 306/CT- VKSHL ngày 21/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H - tỉnh Q đã truy tố bị cáo: Nguyễn Thị Thu T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Thu T từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: 1,1g (một phẩy một gam) ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 702/GĐMT. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn T1 và anh Phạm Mạnh Q, trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: Khoảng 22 ngày 27/8/2019, tại khu vực thuộc tổ 8, khu 8, phường Hồng Hải, thành phố H các anh được chứng kiến cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ một người phụ nữ (sau này biết tên là Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1986). Cơ quan công an thu giữ: Thu tại tay trái

của T đang cầm 02 (hai) túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu trong túi xách T đeo trên người 02 túi nilon, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng. T khai đó là chất ma túy tổng hợp, loại ma túy "đá", T tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thu T thừa nhận: Khoảng 22 giờ ngày 27/8/2019, tại khu vực thuộc tổ 8, khu 8, phường Hồng Hải, thành phố H, tỉnh Q, Nguyễn Thị Thu T có hành vi cất giấu trái phép 04 (bốn) gói ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 1,332g (một phẩy ba ba hai gam) mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Hội đồng xét xử thấy, hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 306/CT- VKSHL ngày 21/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố đối với Nguyễn Thị Thu T là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng chất ma túy để lại nhiều hậu quả xấu cho bản thân người nghiện cũng như gia đình họ. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến lây truyền những căn bệnh hiểm nghèo và phát sinh các loại tội phạm khác. Biết và nhận thức được tác hại của ma túy, sự

nghiêm cấm của Nhà nước nhưng chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sống buông thả nên bị cáo bất chấp điều đó, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng, tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển. Hành vi của bị cáo tác động tiêu cực đến đời sống xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã bị xử lý về mặt hình sự nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại đi vào con đường phạm tội. Điều đó nói nên bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, không tiếp thu sự cải tạo, giáo dục của Nhà nước. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng, thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: 1,1g (một phẩy một gam) ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định đã được niêm phong theo đúng quy định. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án, đối với đối tượng có tên Châu Điên đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Thu T, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thu T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thu T: 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 27/8/2019.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; Khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,1g (một phẩy một gam) ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 702/GĐMT.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng số 39/BB- THA, ngày 07/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Q).*

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND TP H;
- THADS TP H;
- Bị cáo;
- CQCSĐT CA TP H;
- Lưu HS. Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đạt